TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHO QUAN** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2021/HS- ST
Ngày: 12/04/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN - TỈNH NINH BÌNH.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Phiếu
Ông Hà Quang Văn

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Nguyễn Thị Hằng- Thư ký Toà án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyên Nho Quan tham gia phiên toà:

Ông Nguyễn Xuân Duy- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 04 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 29/2021/TL-HSST, ngày 17 tháng 03 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXXST - HS ngày 31 tháng 03 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Trần Tiến D - sinh năm 1989, tại tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: thôn L1, xã Ph, huyện Q, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quốc H và bà Đinh Thị Kh; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 11/11/ 2016, bị Tòa án nhân dân huyện Nho Quan áp dụng biện pháp xử lý hành chính "đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc" thời hạn 24 tháng, ngày 17/10/2016 bị Công an huyện Nho Quan ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính cảnh cáo về hành vi " sử dụng trái phép chất ma túy".

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/01/2021 đến ngày 05/01/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

2. Nguyễn Văn V - sinh năm 1998, tại tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: thôn U, xã Ph, huyện Q, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V1 và bà Hoàng Thị H; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/01/2021 đến ngày 05/01/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Tiến D, Nguyễn Văn V đều là người nghiện ma túy. Khoảng 18 giờ ngày 31/12/2020, Nguyễn Văn V đang ở nhà thì Trần Tiến D sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu xanh lắp sim số 0862.873.622 gọi đến điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu hồng lắp sim số 0968.182.038 rủ V đi chơi thì V đồng ý. Sau đó Trần Tiến D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 35N1- 060.23 đi đến nhà V chở V đi chơi. Trên đường đi, V nói với D:*"Em có hai trăm rưỡi anh em mình làm một túi"*, mục đích V muốn rủ D góp chung tiền để mua ma túy đá về sử dụng. Trần Tiến D hiểu ý của V nên đồng ý V đã đưa cho D số tiền 250.000đồng. Sau đó Trần Tiến D điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Văn V đi đến huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình để tìm mua ma túy đá. Khi đi đến khu vực ngã tư Đồn Dương thuộc địa phận huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình thì D và V đã gặp một người nam giới (*Không biết tên, tuổi, địa chỉ)* đang đứng ở ven đường. D điều khiển xe mô tô đi lại gần người nam giới và hỏi:*"Anh có đồ không",* người này hiểu ý của D hỏi mua ma túy đá nên hỏi:*"Lấy bao nhiêu"*; D trả lời:*"Cho em năm trăm"* thì người nam giới đồng ý. Trần Tiến D lấy số tiền 500.000 đồng đưa cho người nam giới, người này cầm tiền rồi đưa cho D 02 gói ma túy đá loại Methamphetamine được bọc bên ngoài bằng túi ni lông màu trắng, bên trong là chất dạng tinh thể màu trắng. Trần Tiến D xác định đúng là ma túy đá nên cầm lấy rồi đưa cho Nguyễn Văn V cầm 02 gói ma túy đá bỏ vào trong túi quần bò bên phải phía trước của mình. Sau khi mua được ma túy thì D điều khiển xe mô tô chở V ra về.

Hồi 19 giờ 10 phút cùng ngày, Trần Tiến D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 35N1- 060.23 chở Nguyễn Văn V đi về đến đoạn đường thuộc địa phận thôn Hiền Quan 1, xã Đức Long, huyện Nho Quan đã gặp Tổ công tác Công an xã Đức Long, huyện Nho Quan đang làm nhiệm vụ tuần tra thấy D, V có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe lại để kiểm tra. Do sợ bị phát hiện đang cất giấu trái phép ma túy đá trong người nên khi xuống xe V đã sử dụng tay phải của mình lấy từ bên trong túi quần bò bên phải phía trước của mình ra 01 túi ma túy đá ném xuống mặt đường đã bị Tổ công tác phát hiện yêu cầu nhặt lên kiểm tra. Sau khi nhặt túi ma túy đá vừa ném xuống mặt đường lên thì Nguyễn Văn V tiếp tục lấy ra thêm 01 túi ma túy đá ở bên trong túi quần bò bên phải phía trước của mình để giao nộp. Tổ Công tác đã lập biên bản và thu giữ của Nguyễn Văn V 02 túi Methamphetamine được bọc bên ngoài bằng túi ni

lông màu trắng, bên trong là chất dạng tinh thể màu trắng. Trần Tiến D, Nguyễn Văn V đều khai nhận đó là 02 túi ma túy đá vừa mua về nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Ngoài ra Tổ công tác còn thu giữ của Nguyễn Văn V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu hồng lắp các sim 0968.182.038 và 0944.012.890; thu giữ của Trần Tiến D 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 35N1- 060.23 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu xanh lắp các sim 0862.873.622 và 0362.909.660.

Tại bản kết luận giám định số 76/KLGĐ-PC09-MT ngày 05/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận mẫu chất thu giữ của các bị cáo: *"Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1105 gam; M2 có khối lượng 0,1873 gam. Tổng khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng trong hai mẫu ký hiệu M1, M2 là 0,2978(không phẩy hai nghìn chín trăm bẩy mươi tám) gam.*

Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong hai mẫu ký hiệu M1, M2 gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 30/CT- VKSNQ-HS ngày 16.3.2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Trần Tiến D, Nguyễn Văn V ra trước Toà án nhân dân huyện Nho Quan để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Tuyên bố bị cáo Trần Tiến D, Nguyễn Văn V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo Trần Tiến D, Nguyễn Văn V mỗi bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù, thời gian tính từ ngày tạm giữ 01/01/2021. Không áp dung hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0399 gam; M2 có khối lượng 0,1173 gam đều là mua túy, loại Methamphetamine. Tất cả được niêm phong trong phong bì "Mẫu vật hoàn trả sau giám định" có ghi số 76/KLGĐ-PC09-MT, ghi thông tin về vụ việc và vật chứng; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là vỏ gói và phong bì niêm phong cũ.

Các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi tàng trữ ma túy như bản cáo trạng, nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã ra các quyết định tố tụng; thực hiện đúng, đầy đủ các hành vi tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; người tham gia tố tụng cung cấp đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Tiến D, Nguyễn Văn V khai và thừa nhận: Hồi 19 giờ 10 phút ngày 31/12/2020 tại khu vực đường thôn Hiền Quan 1, xã Đức Long, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình các bị cáo đã có hành vi cất giấu trái phép 02 gói ma túy, loại Methamphetamine có tổng khối lượng 0,2978 gam nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 31 tháng 12 năm 2020, kết luận giám định cùng các chứng cứ khác đã được xem xét công khai tại phiên toà. Theo Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: người nào tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Hội đồng xét xử kết luận: bị cáo Trần Tiến D, Nguyễn Văn V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình Điều tra, truy tố xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Áp dụng hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo xét thấy: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị áp dụng tội danh, loại, mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp; trong vụ án Nguyễn Văn V là người khởi xướng, rủ Trần Tiến D đi mua ma túy, bị cáo Trần Tiến D có nhân thân xấu nhưng không hối cải tiếp tục phạm tội do đó cần áp dụng mức hình phạt đối với các bị cáo như nhau và tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bi cáo đã gây ra theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho các bị cáo học tập thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội.

[5] Xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của các bị cáo còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0399 gam; M2 có khối lượng 0,1173 gam đều là mua túy, loại Methamphetamine là chất nhà nước cấm lưu hành được niêm phong trong phong bì "Mẫu vật hoàn trả sau giám định" có ghi số 76/KLGĐ-PC09-MT, ghi thông tin về vụ việc và vật chứng; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là vỏ gói và phong bì niêm phong cũ không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 35N1-060.23 thu giữ của Trần Tiến D. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên

là tài sản hợp pháp của anh Lã Ngọc Huân, sinh năm 1986 trú tại thôn Liêu Thượng, xã Đồng Phong, huyện Nho Quan cho Dũng mượn sử dụng. Anh Huân không biết việc Dũng sử dụng xe mô tô của mình đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nho Quan đã trả lại chiếc xe trên cho anh Huân là có căn cứ.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu xanh lắp các sim 0862.873.622 và 0362.909.660 thu giữ của Trần Tiến D là tài sản hợp pháp của Dũng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu hồng lắp các sim 0968.182.038 và 0944.012.890 thu giữ của Nguyễn Văn V không liên quan đến việc phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nho Quan đã trả lại cho các bị cáo là có căn cứ.

[7] Trong vụ án có một người đàn ông đã bán ma túy cho các bị cáo, đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Tiến D, Nguyễn Văn V phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Tiến D 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/01/2021.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/01/2021.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự. Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của các bị cáo còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0399 gam; M2 có khối lượng 0,1173 gam đều là mua túy, loại Methamphetamine cùng phong bì niêm phong "Mẫu vật hoàn trả sau giám định" có ghi số 76/KLGĐ-PC09-MT, ghi thông tin về vụ việc và vật chứng; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là vỏ gói và phong bì niêm phong cũ.

Cụ thể chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nho Quan và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nho Quan.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 6; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Trần Tiến D, Nguyễn Văn V phải nộp án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000đồng.

Án xử sở thẩm công khai, các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- *Toà án ND, VKSND tỉnh Ninh Bình.*
- *VKSND- Huyện NQ.*
- *Bị cáo.*
- *THA- CA.Huyện NQ.*
- *Lưu HS.*

(Đã ký)

Nguyễn Anh Tuấn